

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHƠN THÀNH  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15/2022/HS-ST  
Ngày: 25 - 3 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Văn Vân

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Xuân Đỉnh

Bà Lương Thị Thu An

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Thanh Phương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:** Ông Bò Đ Trọng – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2022 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2022/HSST ngày 19 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXXST-HS ngày 07/3/2022 đối với các bị cáo:

**1. NINH QUỐC DUY Â** sinh năm 1997 tại Bình Dương; Nơi ĐKKHKT: ấp 8B, xã Lộc H, huyện Lộc N, tỉnh Bình Phước; chỗ ở: Tổ 4, ấp 11, xã Minh H, huyện Chơn T, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Tấn T (đã chết) và bà Ninh Thị TTrang; vợ, con chưa có; tiền án: 01 (Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2019/HSST ngày 26/3/2019 bị TAND huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”); tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/9/2021 đến nay.

**2. PHAN VĂN S**, sinh năm 1999 tại Bình Phước; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 8, ấp 3B, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn N và bà Phan Thị T; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/9/2021 đến nay.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1996; Địa chỉ cư trú: Ấp 3B, xã Minh H, huyện Chơn T, tỉnh Bình Phước. (Xin vắng mặt)

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ninh Quốc Duy Ân là người có tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 07 tháng 01 năm 2020, Ân chấp hành án phạt tù, rồi về xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành sinh sống. Trong thời gian này, Ân tiếp tục sử dụng ma túy, loại Methamphetamine và cùng sử dụng chung ma túy với Phan Văn S, Nguyễn Văn Đ.

Khoảng 16 giờ ngày 16/09/2021, Ân điện thoại cho S qua zalo hỏi mượn xe mô tô đi công việc riêng. Khoảng 15 phút sau, Ân được một người bạn chở đến phòng trọ của S thì S cho Ân mượn xe mô tô hiệu Sachia. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Ân chạy xe về trả và hỏi S “có dụng cụ sử dụng ma túy không? S nói “có”, Ân nói với S mới mua được 01 gói ma túy đá trên Tàu Ô, TT Tân Khai với giá 3.700.000đ và Ân rủ S sử dụng thì S đồng ý. Lúc này, S đóng cửa phòng trọ lại và lấy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã cất giấu tại phòng trước đó, còn Ân lấy trong túi quần ra 01 gói ma túy đá và dùng 01 ống hút xúc một phần ma túy trong gói đổ vào nỏ thủy tinh của dụng cụ và dùng hộp quẹt gas đốt. Tại thời điểm này, Ân mượn điện thoại di động của S để đăng nhập zalo của Ân và gọi cho Đ đến cùng sử dụng ma túy. Ở phòng trọ cùng với Đ có Hồ Hữu M nên Đ rủ M cùng đi. Trong lúc chờ Đ và M đến, Ân và S ngồi trong phòng sử dụng ma túy. Khoảng 10 phút sau, Đ và M đi bộ đến phòng trọ của S và cùng ngồi sử dụng ma túy. Cả 4 người xoay vòng sử dụng được vài lần thì hết ma túy trong nỏ thủy tinh nên Ân tiếp tục lấy gói ma túy trong túi quần ra, dùng ống hút múc một phần ma túy đổ vào nỏ thủy tinh và dùng hộp quẹt gas đốt cho tất cả cùng sử dụng. Một lúc sau, Ân nói S đi nấu mì tôm cho Ân ăn nên S đi xuống bếp nấu mì. Còn Ân, Đ, M tiếp tục ngồi sử dụng ma túy. Khoảng 21 giờ 15 phút, Công an xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành đến kiểm tra hành chính phòng trọ của S. Ân phát hiện thấy Công an nên cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy cất giấu tại góc tủ lạnh dưới phòng bếp. Đ sợ bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên đã ném gói ma túy còn lại vào góc tường gần con ngựa nhún đồ chơi. Lực lượng Công an kiểm tra, khám xét phát hiện thu giữ gói ma túy và toàn bộ dụng cụ sử dụng ma túy nêu trên.

Kết quả giám định số 280 ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định:

- Tinh thể màu trắng chứa trong gói nylon là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 3,7612gam.
- Chất màu nâu trong ống thủy tinh (ống phễu) là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1772gam.

#### **Về vật chứng:**

Quá trình điều tra thu giữ: 01 ĐTDD hiệu Samsung màu đen và 01 ĐTDD hiệu Samsung màu trắng là phương tiện mà Ninh Quốc Duy Ân và Phan Văn S sử dụng liên lạc trong quá trình thực hiện tội phạm.

01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, 01 hộp quẹt gas mini đã qua sử dụng, 01 hộp quẹt đã bị đập bể phần trên và tại vị trí dẫn gas có gắn một ống kim loại màu trắng dài 3,5cm (tim); 01 đoạn ống nhựa màu đỏ, vát nhọn một đầu, dài 07cm; 01 phong bì có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 3,5137 ma túy đá (mẫu vật hoàn lại sau giám định) và 01 bì thư đã bị cắt hờ.

Đối với 01 máy ĐTDD hiệu OPPO màu xanh đen, màn hình cảm ứng là tự vật của Nguyễn Văn Đ.

Bản cáo trạng số 07/Ctr-VKS ngày 17/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Ninh Quốc Duy Ân về tội “Tổ chức sử dụng

trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Phan Văn S bị truy tố về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo bị cáo Ninh Quốc Duy Ân về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và áp dụng điểm d khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án 08 năm đến 09 năm tù.

Tuyên bị cáo Ninh Quốc Duy Ân phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Căn cứ Điều 55 tổng hợp hai tội là 09 năm 06 tháng đến 11 năm tù.

Tuyên bị cáo bị cáo Phan Văn S bị truy tố về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” và áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án 07 đến 08 năm tù.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành còn đề nghị xử lý vật chứng và các vấn đề khác của vụ án như nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các lời khai của người làm chứng, phù hợp kết luận giám định số 280 ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Phước và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 16 tháng 9 năm 2021, tại nhà trọ của Phan Văn S tại ấp 3B, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Ninh Quốc Duy Ân rủ rê và cung cấp ma túy, loại Methamphetamine cho Phan Văn S, Nguyễn Văn Đ và Hồ Hữu M để cùng sử dụng. Kết quả

giám định số 280 ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định: Tinh thể màu trắng chứa trong gói nylon là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 3,7612gam; Chất màu nâu trong ống thủy tinh (ống phễu) là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1772gam. Ngoài ra, Á còn cất giữ 3.7612 gam ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng trái phép. Như vậy, hành vi của Ninh Quốc Duy Á đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Gói ma túy còn lại mà thu giữ tại góc tường gần con ngựa nhún đồ chơi ở phòng trọ của bị cáo S có khối lượng 3,7612gam thì đây là ma túy của Ninh Quốc Duy Á và bị cáo Á giữ lại dùng để sử dụng cho lần sau nên hành vi của bị cáo Á đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Phan Văn S dùng phòng trọ của mình để cùng Ninh Quốc Duy Á, Nguyễn Văn Đ và Hồ Hữu M sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của Phan Văn S đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, đồng thời gây mất an ninh trật tự địa phương. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Ninh Quốc Duy Á phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo Phan Văn S phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Phan Văn S không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo Ninh Quốc Duy Á có một tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xoá án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại Điều 249; 255 và 256 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét thấy các bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Về vật chứng:

01 ĐTDĐ hiệu Samsung màu động và 01 ĐTDĐ hiệu Samsung màu đen là phương tiện mà Ninh Quốc Duy Á và Phan Văn S sử dụng liên lạc trong quá trình thực hiện tội phạm đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, 01 hộp quạt gas mini đã qua sử dụng, 01 hộp quạt đã bị đập bể phần trên và tại vị trí dẫn gas có gắn một ống kim loại màu trắng dài 3,5cm (tim); 01 đoạn ống nhựa màu đỏ, vát nhọn một đầu, dài 07cm; 01 phong bì có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 3,5137 ma túy đá (mẫu vật hoàn lại sau giám định) và 01 bì thư đã bị cắt hở là vật chứng liên quan hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 máy ĐTDĐ hiệu OPPO màu xanh đen, màn hình cảm ứng là tự vật của Nguyễn Văn Đ nên trả lại cho Đ.

[6]. Các vấn đề khác của vụ án:

Trong vụ án có đối tượng tên Nghĩa (chưa rõ nhân thân lai lịch), là bạn của Á. Nghĩa đưa gói ma túy cho Á cất giữ và sử dụng. Do không xác định được nhân thân lai lịch của Nghĩa nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn Đ và Hồ Hữu M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Ân và S. Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ xử phạt hành chính theo quy định.

[7]. Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Ninh Quốc Duy Á phạm các tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn S phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt và điều luật:

2.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Ninh Quốc Duy Á 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Ninh Quốc Duy Á 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo Ninh Quốc Duy Ân phải chấp hành hình phạt chung là 10 (Mười) năm tù, thời hạn tính từ ngày 16/9/2021.

2.2. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phan Văn S 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/9/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 ĐTDĐ hiệu Samsung màu động và 01 ĐTDĐ hiệu Samsung màu đen của Ninh Quốc Duy Á và Phan Văn S.

Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, 01 hộp quẹt gas mini đã qua sử dụng, 01 hộp quẹt đã bị đập bể phần trên và tại vị trí dẫn gas có gắn một ống kim loại màu trắng dài 3,5cm (tim); 01 đoạn ống nhựa màu đỏ, vát nhọn một đầu, dài 07cm; 01 phong bì có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 3,5137g ma túy đá (mẫu vật hoàn lại sau giám định) và 01 bì thư đã bị cắt hờ.

Trả cho Nguyễn Văn Đ 01 máy điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen, màn hình cảm ứng.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Ninh Quốc Duy Á và Phan Văn S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Chơn Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đã ký

**Võ Văn Vân**